

# ĐỔI MỚI LÝ LUẬN Ở TRUNG QUỐC VÀ GỢI Ý CHO VIỆT NAM

GS.TS DƯƠNG PHÚ HIỆP

**T**rước hết, khi nói đến đổi mới lý luận, cần nhấn mạnh một số điểm giống nhau về nguyên tắc giữa Trung Quốc và Việt Nam. Đó là cải cách ở Trung Quốc và đổi mới ở Việt Nam đều kiên trì con đường xã hội chủ nghĩa, kiên trì sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản và kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin. Chính vì có những điểm giống nhau như thế nên hai Đảng thường xuyên có những hội thảo bàn về đổi mới lý luận và trao đổi quan điểm, trao đổi kinh nghiệm với nhau.

Thực ra vấn đề đổi mới lý luận ở Trung Quốc rất rộng lớn, mênh mông, nên ở đây chỉ xin đóng góp vài nét về đổi mới lý luận ở Trung Quốc để gợi ý cho việc đổi mới lý luận ở Việt Nam.

Trong 30 năm cải cách mở cửa của Trung Quốc thì một trong những thành

tựu quan trọng mà Đảng Cộng sản Trung Quốc thu được là đổi mới lý luận. Đổi mới lý luận đúng đắn góp phần quan trọng vào đổi mới đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước, góp phần vào việc chỉ đạo hoạt động thực tiễn của toàn Đảng, toàn dân. Xin mạnh dạn nêu lên một số điểm đáng chú ý dưới đây:

*Thứ nhất*, sở dĩ Trung Quốc đạt được thành tựu đáng kể trong việc đổi mới lý luận là do công tác lý luận luôn luôn được chỉ đạo bằng phương châm: "Giải phóng tư tưởng thực sự cầu thị, tiến cùng thời đại". Có thể coi đó là *12 chữ vàng cho các nhà lý luận*, các nhà khoa học xã hội Trung Quốc trong quá trình đổi mới lý luận. Nếu thiếu phương châm chỉ đạo đó thì không thể có lý luận đổi

mới ở Trung Quốc. Hồ Cẩm Đào trong "Bài phát biểu tại cuộc hội thảo lý luận về tư tưởng quan trọng "Ba đại biểu" đã nói: "Cần phải kiên trì giải phóng tư tưởng, thực sự cầu thị, tiến cùng thời đại, không ngừng nghiên cứu tình hình mới, giải quyết vấn đề mới qua kết hợp giữa lý luận và thực tiễn, đạt tới tự giác giải phóng nhận thức tư tưởng ra khỏi sự trói buộc của những quan niệm, cách làm và thể chế không hợp thời trước kia; giải phóng ra khỏi những lý giải sai lầm và kiểu giáo điều đối với chủ nghĩa Mác; giải phóng ra khỏi gông cùm của chủ nghĩa chủ quan và siêu hình, không ngừng có sự phát hiện, có sự sáng tạo, có sự tiến lên"<sup>(1)</sup>

Thứ hai, lý luận của Trung Quốc trong thời kỳ cải cách mở cửa là lý luận luôn luôn xuất phát từ thực tiễn, phục vụ thực tiễn và quay về với thực tiễn - thực tiễn trong nước và thực tiễn thế giới - để kiểm nghiệm tính chân lý. Chính vì thế mà lý luận đó không bị sa vào chủ nghĩa kinh viện và chủ nghĩa giáo điều. Đặng Tiểu Bình đã chấm dứt những cuộc tranh luận suông, vô bổ, triển miên về những vấn đề lý luận trừu tượng, không phục vụ cho thực tiễn. Trong vấn đề này, Đặng Tiểu Bình đã có công lớn khi nói: "Một Đảng, một quốc gia, một dân tộc, nếu như mọi thứ đều xuất phát từ sách vở, tư tưởng cứng nhắc, mê tín thịnh

hành, thì nó sẽ không thể tiến lên được, sức sống của nó sẽ dừng lại, thì sẽ mất Đảng, mất nước"<sup>(2)</sup>. Ông đã nêu lên một số tư tưởng chỉ đạo đối với Đảng Cộng sản Trung Quốc như sau: (1) Kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác phải theo đặc điểm của mình, tách rời thực tế nước mình mà bàn luận về chủ nghĩa Mác thì không có ý nghĩa; (2) Đảng Cộng sản nên tìm con đường cách mạng của mình, rập khuôn kinh nghiệm và mô hình của nước khác thì xưa nay chưa bao giờ giành được thành công; (3) Khư khư giữ cái cũ thì chỉ có thể dẫn đến lạc hậu, thậm chí thất bại. Một thí dụ minh chứng cho lý luận xuất phát từ thực tế, chứ không phải xuất phát từ sách vở là lý thuyết xây dựng xã hội hài hoà xã hội chủ nghĩa ở Trung Quốc. Xuất phát từ tình hình xã hội trung Quốc hiện nay đang nảy sinh nhiều mâu thuẫn hiện thực: chênh lệch thu nhập giữa thành thị và nông thôn, giữa các tầng lớp dân cư và giữa các ngành nghề còn rất lớn; sự phát triển chênh lệch giữa các vùng miền, sự mất cân bằng trong phát triển kinh tế xã hội; ô nhiễm môi trường ngày càng trầm trọng; vấn đề y tế và vấn đề việc làm đều là những vấn đề bức xúc, tội phạm quốc tế có chiều hướng gia tăng, tình trạng tham nhũng làm mất lòng tin của nhân dân... Tất cả những vấn đề đó cấu thành những mâu thuẫn xã hội rất

để bùng phát, thiêu huỷ mọi thành quả do quá trình cải cách mở cửa đem lại. Xuất phát từ những mâu thuẫn có thực ấy mà lý luận xây dựng hài hoà xã hội chủ nghĩa của Đảng Cộng sản Trung Quốc đã ra đời.

*Thứ ba*, một đặc điểm nổi bật dễ nhận thấy là Đảng Cộng sản Trung Quốc giải quyết những vấn đề lý luận lớn một cách có bài bản, có hệ thống, có lôgic. Lý luận về những vấn đề cơ bản được xây dựng một cách chủ động, vấn đề nào trước, vấn đề nào sau đều có tính toán, sắp xếp một cách kỹ càng, không bị động, không được chững hay chớ. Có thể nêu ví dụ qua các kỳ Đại hội của Đảng. Ở Đại hội XII (năm 1982), Đảng Cộng sản Trung Quốc trước hết phải giải quyết vấn đề con đường phát triển, tránh được chủ nghĩa giáo điều, tránh dập khuôn mô hình Xô-viết nên đã mạnh dạn đưa ra lý thuyết: “Chủ nghĩa xã hội có đặc sắc Trung Quốc”. Đó là một sáng tạo mạnh bạo, một bước đột phá quan trọng về lý luận xuất phát từ đặc điểm của Trung Quốc. Nhưng vấn đề chưa được giải quyết là Trung Quốc đang ở giai đoạn nào của chủ nghĩa xã hội? Nếu Trung Quốc chọn câu trả lời là đang ở thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội thì phải trả lời ba vấn đề là: Có thực hiện chuyên chính vô sản không? Có tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa không? Có tiến

hành đấu tranh giai cấp và đấu tranh giữa hai con đường để giải quyết vấn đề “ai thắng ai” không? Từ kinh nghiệm của mình trong cách mạng văn hoá, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã từ chối khái niệm thời kỳ quá độ và Đại hội XIII (năm 1987) đã đưa ra *lý thuyết về giai đoạn đầu của chủ nghĩa xã hội* mặc dù giai đoạn đó có thể kéo dài hàng trăm năm.

Những vấn đề lý luận chung về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội đã được giải quyết về cơ bản thì vấn đề khác lại nổi lên, đặc biệt là vấn đề kinh tế. Đại hội XIV (năm 1992) Đảng Cộng sản Trung Quốc đã khẳng định việc xây dựng thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa thay cho mô hình kinh tế kế hoạch hoá tập trung quan liêu bao cấp. Việc đưa ra lý luận kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa ở Trung Quốc không phải là việc dễ dàng, nó phải trải qua 14 năm thử nghiệm “dò đá qua sông”, cân nhắc, lựa chọn mới đưa ra được lý luận xây dựng kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa. Lý luận này có ý nghĩa cực kỳ quan trọng cho sự phát triển kinh tế của Trung Quốc trong những năm vừa qua và cả sau này nữa.

Đi vào kinh tế thị trường thì vấn đề trên phải giải quyết là vấn đề sở hữu. Đại hội XV (năm 1997) Đảng Cộng sản Trung Quốc đã tập trung giải quyết vấn

đề phức tạp này. Từ đó, các văn kiện của Đảng Cộng sản Trung Quốc luôn luôn khẳng định: lấy chế độ công hữu làm chủ thể, nhiều thành phần kinh tế khác cùng phát triển, xây dựng chế độ phân phối thu nhập lấy phân phối theo lao động làm chính, ưu tiên hiệu quả, quan tâm tới công bằng xã hội, khuyến khích một số vùng, một số người giàu có lên trước, đi con đường cùng giàu có.

Đại hội XVI (năm 2002) đánh dấu một bước quan trọng trên con đường phát triển lý luận của Đảng Cộng sản Trung Quốc khi nêu ra tư tưởng quan trọng về “ba đại biểu”. Đây là sự đột phá táo bạo về mặt lý luận. Tất nhiên, sức thuyết phục của một lý thuyết nào đó không phải chỉ bởi logic chặt chẽ về mặt lý luận hoặc bởi những lời lẽ mỉa mai, mà điều quan trọng là bởi những kết quả đạt được trong thực tế.

Khi Trung Quốc đang trên con đường phát triển mạnh mẽ, trong sự phát triển đó có thể có những mặt không cân đối, không chắc chắn. Chính vì vậy Đại hội XVII (năm 2007) Đảng Cộng sản Trung Quốc đã nêu quan niệm phát triển một cách khoa học. Quan niệm này được coi là tư tưởng chiến lược to lớn của Đảng, là nội dung quan trọng trong hệ thống lý luận xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, là sáng tạo to lớn về lý luận, trong đó có nội hàm là phát triển, hạt

nhân là lấy con người làm gốc, yêu cầu cơ bản là toàn diện, nhịp nhàng và bền vững, phương thức cơ bản là tính toán tổng thể.

Không biết các Đại hội sau này của Đảng Cộng sản Trung Quốc còn nêu lên những lý thuyết gì nữa, nhưng chắc chắn là đổi mới lý luận ở Trung Quốc vẫn là một nhu cầu to lớn để giải quyết tiếp những vấn đề đã nảy sinh, đang nảy sinh và sẽ nảy sinh.

Để có được những thành tựu về lý luận như thế, Trung Quốc phải có chiến lược nhân tài, phải dò đá qua sông, phải mạnh dạn, sáng tạo và dám quyết, đặc biệt là phải dám công khai thừa nhận những sai lầm của mình trong công tác lý luận. Giá trị đích thực của lý luận là góp phần để xây dựng đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật đúng đắn của Đảng và nhà nước, đặc biệt là đưa đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật đó vào cuộc sống, được nhân dân hưởng ứng, ủng hộ và thực hiện có hiệu quả. Đó cũng là những gợi ý cho Việt Nam chúng ta.



#### CHÚ THÍCH:

(1) NXB Nhân Dân, 2003, tr.9.

(2) Đặng Tiểu Bình Văn tuyển, Quyển 2, tr.143